

BIÊN BẢN CỦA ĐỘI XE SỐ 13 · THÁNG 10/2008–THÁNG 2/2009

ZIL 130 và ZIL 131: áp suất nén được cân bằng không tháo rời động cơ

Công ty cổ phần mở "ArcelorMittal Kryvyi Rih", đội xe số 13 · phê duyệt: đội trưởng đội xe số 13 V.N. Tsapenko · thực hiện phép đo: TsPA, S.A. Slepukhin, V.N. Korol

Kryvyi Rih, Ukraina · xử lý và theo dõi 15/10/2008–05/02/2009 · biên bản ngày 20/03/2009

SẢN PHẨM

Gel revitalizant XADO
cho động cơ xăng

chu kỳ xử lý đầy đủ gồm 3 giai
đoạn đưa chế phẩm vào cacte
dầu; chất làm sạch XADO
"VitaFlush", VERYLUBE
"ANTICARBON"

ĐỐI TƯỢNG THỬ NGHIỆM

2 xe tải
ZIL 130 và ZIL 131

động cơ xăng 8 xi lanh, nhóm xi
lanh – piston

LOẠI TÀI LIỆU

2 biên bản kỹ thuật
của doanh nghiệp,
20/03/2009

XE	QUÃNG ĐƯỜNG CHẠY BAN ĐẦU	QUÃNG ĐƯỜNG CHẠY TRONG CHU KỲ	CHỈ TIÊU ĐO
ZIL 130, biển số AE 9334 AA	29.396 km	5.668 km	Áp suất nén theo từng xi lanh (8 xi lanh) trước và sau khi xử lý
ZIL 131, biển số AE 0994 AT	11.550 km	10.450 km	Áp suất nén theo từng xi lanh (8 xi lanh) trước và sau khi xử lý

Cả hai xe trải qua cùng một chu kỳ xử lý gồm 3 giai đoạn; các phép đo trước và sau được thực hiện bằng máy ghi áp suất nén ZEGA 362, các phiếu biểu đồ của thiết bị đo được đính kèm biên bản.

Kết quả chính

↑ **1,8 kgf/cm²**

áp suất nén ở xi lanh mòn nhiều nhất của ZIL 131, trước đó là 5,5

cân bằng áp suất nén giữa các xi lanh

Áp suất nén theo từng xi lanh, kgf/cm² — đối chiếu cả hai xe

XI LANH	ZIL 130 TRƯỚC	ZIL 130 SAU	ZIL 131 TRƯỚC	ZIL 131 SAU
I	8,0	7,7	7,3	7,5
II	7,5	8,1	5,5	7,3
III	6,8	7,0	7,3	7,7
IV	6,9	7,7	8,0	8,1
V	8,8	8,3	7,3	7,6
VI	8,3	8,3	7,4	7,6
VII	6,8	7,5	7,3	7,5
VIII	8,7	8,4	7,5	7,8
Độ chênh lệch	2,0	1,4	2,5	0,8

Máy ghi áp suất nén ZEGA 362; độ chênh lệch là chênh lệch giữa giá trị lớn nhất và nhỏ nhất theo xi lanh của động cơ. Mức tăng áp suất nén bị giới hạn bởi giá trị định mức của nhà sản xuất.

Thay đổi trên từng xe

XE	CHÊNH LỆCH GIỮA CÁC XI LANH	MỨC TĂNG LỚN NHẤT Ở MỘT XI LANH	QUÃNG ĐƯỜNG CHẠY TRONG CHU KỲ
ZIL 130	2,0 → 1,4 kgf/cm ²	0,8 kgf/cm ² — xi lanh IV (trước đó 6,9)	5.668 km
ZIL 131	2,5 → 0,8 kgf/cm ²	1,8 kgf/cm ² — xi lanh II (trước đó 5,5)	10.450 km

Trên ZIL 131, áp suất nén tăng ở cả 8 xi lanh; trên ZIL 130 — ở 4 xi lanh bị mài mòn nhiều nhất: lớp phủ được bồi đắp tại những vị trí có mài mòn.

Kết luận trong các biên bản của doanh nghiệp

Hội đồng thử nghiệm của Công ty cổ phần mở "ArcelorMittal Kryvyi Rih" ghi nhận cùng một kết quả đối với cả hai xe: sau chu kỳ xử lý đầy đủ hệ thống dầu bôi trơn, các phép đo lặp lại xác định áp suất nén đã được cân bằng giữa tất cả các xi lanh. Đối với ZIL 130: "ở một số xi lanh, áp suất nén tăng thêm **0,2–0,8 kgf/cm²**". Đối với ZIL 131: "ở xi lanh thứ 2, áp suất nén tăng thêm **1,8 kgf/cm²**, cho thấy mài mòn đáng kể trên bề mặt làm việc của xi lanh này đã được khắc phục": đây là xi lanh yếu nhất của động cơ, **5,5 kgf/cm²** trước khi xử lý. Theo kết luận của cả hai biên bản, việc cân bằng áp suất nén giữa các xi lanh loại bỏ tình trạng mất cân bằng trục khuỷu và góp phần kéo dài tuổi thọ làm việc của động cơ. Cả hai kết quả đều thu được trên các xe đang vận hành bình thường, không tháo rời động cơ và không ngừng khai thác xe.

XADO

© XADO. Bảo lưu mọi quyền.

Kết quả áp dụng cho động cơ xăng của xe tải ZIL 130 và ZIL 131 thuộc đội xe số 13, Công ty cổ phần mở "ArcelorMittal Kryvyi Rih"; trên máy móc khác và trong điều kiện vận hành khác, các chỉ tiêu có thể khác biệt. Bản gốc của cả hai biên bản được công bố toàn văn và có thể tải về.